TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT LKN
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 71/2020/HSPT.
Ngày: 24/02/2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT LKN
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

*Thẩm phán chủ tọa phiên tòa***:** Bà Lê Thị Dung

Thẩm phán: Ông Phạm Văn Long

Ông Quách Văn Thành

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Dương Xuân Tú - Cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Đức – Kiểm sát viên

Ngày 24/02/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 309/2019/HSPT ngày 13/12/2019 đối với bị cáo: LKN do có kháng cáo của bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đối với bản án hình sự sơ thẩm số 57/2019/HSSTngày 08/11/2019 của TAND huyện Quảng Xương, Thanh Hóa.

Bị cáo kháng cáo:

LKN - Sinh năm 1986; Trú tại: Thôn TP, Xã HH, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lái Xe; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Con ông: LKT (đã chết)và bà LTV (đã chết);Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Tạm giữ: Không; Tạm giam từ ngày 22/8/2018 đến ngày 19/3/2019 thay thế biện pháp tạm giam bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

* *Người bào chữa cho bị cáo LKN*: Ông LKH – Trợ giúp viên pháp lý của chi nhánh trợ giúp pháp lý số 7, thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước.
tỉnh Thanh Hóa (Có mặt).

* *Bị hại:* NNL – Sinh năm 1987 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà 27 B, ngõ 416, đường LLQ, phường NT, quận TH, thành phố HN.

** Người đại diện cho bị hại NNL*

Bà ĐTNL – Sinh năm 1956 – Mẹ của bị hại (Có mặt)

Địa chỉ: Số nhà 27 B, ngõ 416, đường LLQ, phường NT, quận TH, thành phố HN.

** Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại NNL:*

Luật sư ĐTH – sinh năm 1956 (Có mặt)

Thuộc Văn phòng luật sư Bảo Nhân, đoàn luật sư thành phố HN

Địa chỉ: Số nhà 53 ngõ 447, đường LLQ, phường Xuân La, quận TH, thành phố HN.

* *Bị hại:* PTD – Sinh năm 1987 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Xóm LS 2, xã KL, huyện NĐ, tỉnh NA

** Người đại diện cho bị hại PTD*

Anh PTQ – Sinh năm 1984 - Anh trai của bị hại (Có mặt)

Địa chỉ: Xóm LS 2, xã KL, huyện NĐ, tỉnh NA

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan kháng cáo:*

Anh MVT – Sinh năm 1981 (Có mặt)

Địa chỉ: Phòng 1012- CT5 – ĐN4, khu đô thị Mỹ Đình 2, tổ 13, phường Mỹ Đình 2, quận NTL, thành phố HN.

** Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan MVT:*

Luật sư LVT - Văn phòng luật sư Toàn Cầu, đoàn luật sự thành phố HN (Có mặt).

Địa chỉ: Phòng 413, tòa nhà B4 làng quốc tế Thăng Long, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, TP HN

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23h45’ ngày 03/06/2018 LKN (có GPLX hạng E) điều khiển xe ô tô BKS 29B-40040 chở hai hành khách là anh NNL (SN 1987 ở số nhà 27B, ngõ

LLQ, quận TH,TP HN) và anh PTD (SN 1987 ở KL, NĐ, NA) đi từ HN về huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa. Đến 04h50’ ngày 04/06/2018 thì xe đi đến km 331+450 QL1A thuộc địa phận thôn Dục Tú, xã Quảng Tân, huyện Quảng Xương với tốc độ khoảng 70km/h (theo lời khai của LKN) ở làn đường xe cơ giới giáp với dải phân cách cứng. Phía trước chiều đi của LKN có 1 chiếc xe ô tô đầu kéo không rõ BKS đang chạy phía trước cùng làn đường. Ở mép đường bên phải (phía tây) có xe ô tô đầu kéo BKS 37C-00749 kéo mooc BKS 37R-00965 do anh ĐĐT SN 1982 ở thôn 12, xã Quỳnh Văn, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh NA điều khiển đang đậu, đỗ cùng chiều với xe LKN. Lúc này LKN điều khiển xe chuyển hướng sang làn đường xe cơ giới giáp với làn đường xe thô sơ (bên phải) để vượt xe ô tô đầu kéo nhưng do không làm chủ được tốc độ nên làm phần trước bên phải xe ô tô 29B-40040 do LKN điều khiển đâm va với góc sau bên trái đuôi rơ mooc của xe ô tô đầu kéo BKS 37C-00749 kéo mooc BKS 37R-00965. Phần đầu xe ô tô do LKN điều khiển bị bóp méo ép làm anh NNL bị gãy xương sườn 9,10; vỡ ruột non, vỡ cơ hoành, mổ cắt ruột non, chấn thương cột sống, vỡ L1 mất vững, trật D12-L1, anh PTD bị thương hoại tử hậu môn, chấn thương cột sống, vỡ 11, trật T12-L1.

Sau khi bị tai nạn NNL đã phải điều trị cũng như phục hồi chức năng tại các Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa, Bệnh viện E HN, Bệnh viện Bạch Mai HN với tổng thời gian điều trị là 5 tháng. Còn PTD đã phải điều trị cũng như phục hồi chức năng tại các Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa, Bệnh viện Việt Đức HN, Bệnh viện Bỏng Lê Hữu Trác HN, Bệnh viện Bạch Mai HN, Bệnh viện phục hồi chức năng 115 NA với tổng thời gian điều trị là 9 tháng 10 ngày.

Ngày 6/8/2018 cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Xương trưng cầu Viện khoa học hình sự Bộ công an giám định thương tích tạm thời đối với anh PTD và anh NNL. Tại kết luận giám định ngày 09/8/2018 của Viện khoa học hình sự Bộ công an kết luận kết quả giám định tổn thương cơ thể đối với anh PTD tại thời điểm giám định là 86% và anh NNL là 84%.Tổng tỷ lệ phần trăm thương tích của anh PTDvà anh NNL là 170%.

Sau khi anh PTDvà Anh NNL điều trị ổn định xuất viện ngày 07/03/2019 cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Xương trưng cầu Viện khoa học hình sự Bộ công an giám định thương tích bổ sung đối với anh PTDvà anh NNL. Ngày 26/3/2019 Viện

khoa học hình sự Bộ công an có kết luận giám định với anh NNL là 84% và ngày 03/04/2019 có kết luận giám định với anh PTD là 86%. Tổng tỷ lệ phần trăm thương tích của anh PTD và anh NNL là 170%

Dấu hiệu chính qua giám định đối với anh PTD: sẹo mổ tại đường trắng trên và dưới rốn, sẹo mổ dẫn lưu tại vùng bụng bên phải, sẹo mổ dẫn lưu tại vùng bụng bên trái, sẹo mổ tại vùng cột sống thắng lưng, diện loét da tại vùng cùng cụt, cắt đoạn hồi tràng, cắt đoạn đại tràng, vỡ L1, trượt T12 ra trước L1.

Dấu hiệu chính qua giám định đối với anh NNL: Sẹo mổ tại đường trắng trên và dưới rốn; 01 sẹo dẫn lưu tại vùng ngực phải; 02 sẹo mổ dẫn lưu tại vùng bụng phải, 01 sẹo mổ dẫn lưu tại vùng vụng bên trái, sẹo mổ tại vùng cột sống thắt lưng, diện loét da tại vùng cùng cụt; cắt đoạn ruột non; thủng cơ hoành; gãy sương sườn 9,10 bên phải, vỡ L1, trượt D12 ra trước L1.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường thuộc chiều đường Bắc-LKN tại Km số 331+ 450 QL1A thuộc thôn Dục Tú, xã Quảng Tân, huyện Quảng Xương. Có dải phân cách cứng phân chia 2 chiều đường riêng biệt, mỗi chiều đường rộng 9m50, có vạch sơn ngắt quãng phân chia hai làn đường xe cơ giới, có vạch sơn liền phân chia làn xe cơ giới và xe thô sơ, hai bên đường có nhà ở.

Lấy mép đường phía Tây QL1A làm chuẩn.

Lấy mép tường nhà phía Bắc của cửa hàng vật liệu xây dựng Tuấn Thủy thuộc thôn Dục Tú, Quảng Tân làm mốc.

Số 1 là vị trí đánh dấu xe ô tô 37C-00749 và rơ mooc 37R-00965 trên mặt đường QL1A, đo từ vị trí đánh dấu trục bánh trước bên phải xe ô tô 37c-00749 vào mép đường phía Tây QL1A là 75cm, đo từ vị trí đánh dấu đầu trục bánh trước bên phải rơ mooc 37R-00965 vào mép đường phía tây QL1A là 75cm. Đo từ vị trí đánh dấu đầu trục bánh sau cùng bên phải rơ mooc 37R-00965 vào mép đường phía Tây đường QL1A là 80cm.

Số 2 là vị trí đánh dấu xe ô tô BKS 29B-40040 trên mặt đường QL1A đo từ vị trí đánh dấu đầu trục trước bên phải xe ô tô 29B-40040 vào mép đường phía Tây QL1A là 1m50 và đến vị trí đánh dấu trục bánh sau cùng bên phải rơ mooc 37R000965 là 1m30. Đo từ vị trí đánh dấu đầu trục sau xe ô tô 29b-40040 vào mép đường phía Tây đường QL1A là 1m60.

Số 3 vị trí đánh dấu vùng mảnh vỡ nằm trên mặt đường QL1A kích thước 1x1,5m. Đo từ tâm vùng mảnh vỡ vào mép đường phía Tây QL1A là 1m70.

Từ vị trí đánh dấu đầu trục bánh sau bên phải xe ô tô 29B-40040 về hướng Bắc đến mép tường nhà phía Bắc đo song song với mặt đường QL1A của cửa hàng vật liệu xây dựng Tuấn Thủy 11m.

Ngày 10/08/2018 Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Xương đã trưng cầu phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thanh Hóa giám định dấu vết trên phương tiện xe ô tô đầu kéo BKS 37C-00749 kéo rơ mooc BKS 37R-00965 và xe ô tô BKS 29B-40040. Tại kết luận giám định số 1711/PC54 ngày 14/08/2018 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

Va chạm giữa hai phương tiện: phần trước bên phải đầu xe ô tô BKS 29B-40040 với góc sau bên trái đuôi xe rơ mooc BKS 37R-00965 đầu kéo BKS 37C-00479

Tại thời điểm xảy ra va chạm hai phương tiện có hướng cùng chiều. Xe ô tô BKS 29B-40040 ở phía sau bên trái và có vận tốc lớn hơn so với xe ô tô BKS 37C-00749 kéo rơ mooc BKS 37R-00965.

Vị trí xảy ra va chạm giữa hai phương tiện nằm tại khu vực mảnh vỡ (3) được thể hiện trên sơ đồ hiện trường và biên bản khám nghiệm hiện trường, thuộc phần đường theo hướng Bắc - LKN.

Tại cơ quan điều tra LKN khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu chứng cứ của vụ án.

Đối với xe ô tô BKS 29B-40040 và xe ô tô đầu kéo BKS 37C-00749 kéo rơ mooc BKS 37R-00965 sau khi tiến hành khám nghiệm thu thập dấu vết Cơ quan Công an huyện đã trả lại cho chủ sở hữu theo quy định.

Về phần dân sự: Đối với phần thiệt hại hư hỏng phương tiện xe ô tô đầu kéo BKS 37C-00749 kéo rơ mooc BKS 37R-00965 bị bóp méo hư hỏng nhẹ phần ba đờ xốc sau của rơ moóc BKS 37R- 009.65, chi phí sửa chữa là công gò hàn nên chủ xe không yêu cầu đề nghị bồi thường, không đề nghị các cơ quan pháp luật giải quyết và từ chối kê khai chi phí sửa chữa. Do đó không có căn cứ xác định thiệt hại đối với xe ô tô đầu kéo BKS 37C-00749 kéo rơ mooc BKS 37R-00965.

Đối với anh PTD có đơn đề nghị lái xe và chủ xe 29B-40040 bồi thường toàn bộ chi phí cứu chữa, tổn thất tinh thần, tiền mất thu nhập hàng tháng với tổng số tiền 751.700.000đ. Ngoài ra phải bồi thường cho anh PTDmột khoản tiền nuôi dưỡng, điều trị hàng tháng cho đến khi PTDcó thể lao động được và một khoản thiệt hại về tổn thất tinh thần theo quy định của pháp luật. Hiện LKN đã hỗ trợ ban đầu cho anh PTD số tiền 5.000.000đ.

Đối với anh NNL có đơn đề nghị lái xe và chủ xe 29B-40040 bồi thường toàn bộ chi phí cứu chữa, tổn thất tinh thần, tiền mất thu nhập hàng tháng đối với anh NNL tổng số tiền 880.910.000đ. Ngoài ra phải bồi thường cho anh NNL một khoản tiền nuôi dưỡng, điều trị hàng tháng cho đến khi NNL có thể lao động được và một khoản thiệt hại về tổn thất tinh thần theo quy định của pháp luật. Hiện LKN chưa hỗ trợ, bồi thường cho anh NNL khoản nào.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 57/2019/HSSTngày 08/11/2019 của TAND huyện Quảng Xương, Thanh Hóa đã quyết định:

Căn cứ: Căn cứ vào điểm e Khoản 2, khoản 5 Điều 260; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Căn cứ khoản 1 Điều 584, Điều 590, khoản 1 Điều 593, điều 601 BLDS. Nghị quyết 03/2006 ngày 8/7/2006 của HĐTP TANDTC.

Xử phạt: Bị cáo LKN 04 năm 06 tháng tù (bốn năm sáu tháng) tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ ". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án. Được trừ đi 07 tháng tạm giam. Còn phải chấp hành tiếp 03 năm 11 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự:

* Buộc anh MVT bồi thường cho anh NNL tổng cộng: 332.137.774 đồng (ba trăm ba mươi hai triệu một trăm ba bảy nghìn bảy trăm bảy tư đồng)

- Buộc anh MVT bồi thường mỗi tháng khoản tiền chi phí chăm sóc cho anh NNL là 9.000.000 đồng (chín triệu đồng), kể từ tháng 11 năm 2018 cho đến khi anh NNL hồi phục sức khỏe hoặc khi anh NNL chết.

- Giành quyền cho gia đình anh NNL được yêu cầu anh MVT bồi thường các khoản chi phí điều trị cho anh NNL phát sinh sau ngày 20/4/2019 bằng vụ án dân sự khác, nếu có căn cứ.

* Buộc Anh MVT bồi thường cho anh PTD tổng cộng: 577.791.755 đồng. Được trừ đi 5.000.000 đồng bị cáo đã bồi thường. Anh MVT phải bồi thường số tiền còn lại là: 572.791.755 đồng (năm trăm bảy mươi hai triệu bảy trăm chín mốt nghìn bảy trăm năm mươi lăm đồng)

- Buộc anh MVT bồi thường mỗi tháng khoản tiền chi phí chăm sóc cho anh PTD là 9.000.000 đồng (chín triệu đồng) **.** Kể từ tháng 3/2019 cho đến khi anh PTDhồi phục sức khỏe hoặc khi anh PTDchết.

- Giành quyền cho gia đình anh PTD được yêu cầu anh MVT bồi thường các khoản chi phí điều trị cho anh PTDphát sinh sau ngày 08/4/2019 bằng vụ án dân sự khác, nếu có căn cứ.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên hình phạt bổ sung, lãi suất chậm thi hành, án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng.

* Ngày 19/11/2019, bị cáo LKN có đơn kháng cáo đề nghị tòa phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt.

* Ngày 19/11/2019, anh MVT là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn kháng cáo đề nghị tòa phúc thẩm:

1. Buộc bị cáo phải liên đới chịu trách nhiệm với chủ phương tiện để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa;

2. Tạo điều kiện để chủ phương tiện và các gia đình bị hại thỏa thận bồi thường 1 lần (Có phân định rõ trách nhiệm của bị cáo LKN và chủ phương tiện trong bồi thường 1 lần)

* *Tại phiên tòa phúc thẩm:* Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

- Đại diện VKSND tỉnh Thanh Hóa đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Xét kháng cáo của bị cáo LKN thấy rằng:

LKN có giấy phép lái xe hợp lệ. Vào khoảng 04h50’ ngày 04/06/2018 LKN điều khiển xe ô tô khách BKS 29B-40040 chở hai hành khách là anh NNL và anh PTD đi từ HN về huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa theo hướng Bắc – LKN, đến km 331+450 QL1A thuộc địa phận thôn Dục Tú, xã Quảng Tân, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa. Mặc dù phía trước có xe tải (loại xe đầu kéo) chạy trên cùng làn đường, phía bên phải có xe tải (loại xe đầu kéo) đang đậu đỗ ở mép đường nhưng LKN không giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép (Có thể dừng lại một cách an toàn) mà vẫn điều khiển xe vượt xe phía trước không đảm bảo an toàn nên đâm va vào đuôi xe ô tô đầu kéo BKS 37C-00749 kéo rơ mooc 37R-00965 phía trước cùng chiều đang đỗ ở sát lề đường phía Tây. Hậu quả làm anh NNL bị thương với tỷ lệ thương tích là 84% và anh PTD bị thương với tỷ lệ thương tích là 86%, tổng tỷ lệ phần trăm thương tích của anh PTDvà anh NNL là 170% .

Tính chất vụ án rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến các quy định của nhà nước về an toàn giao thông đường bộ, trật tự an toàn giao thông và sức khỏe của người khác, do đó cần phải xử lý nghiêm minh.

Mặc dù bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có một số tình tiết giảm nhẹ như: thành khẩn khai báo, đại diện cho bị hại PTD xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Tuy nhiên, căn cứ vào tính chất mức độ rất nghiêm trọng về vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra làm anh NNL mất 84% sức khỏe, anh PTD mất 86% sức khỏe, tài sản bị hư hỏng, cấp sơ thẩm tuyên bị cáo 04 năm 06 tháng tù giam là đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ khi quyết định hình phạt, mức án cũng tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên thống nhất với quan điểm của đại diện VKS không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

[2]. Xét kháng cáo của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Mai Văn Tuấn về trách nhiệm dân sự:

2.1. Xét yêu cầu bị cáo LKN phải có trách nhiệm liên đới bồi thường thấy rằng: Anh MVT là chủ xe ô tô BKS 29B- 40040 thuê bị cáo LKN điều khiển xe ô tô và trả tiền công cho bị cáo từ khoảng tháng 4/2018, hai bên hợp đồng miệng không quy định cụ thể về trách nhiệm dân sự. Đến ngày 06/6/2018 hai bên ký hợp đồng đề

ngày 05/5/2018 (tức ký HĐ sau khi xảy ra tai nạn) vì vậy hợp đồng không có giá trị pháp lý trong vụ tai nạn. Căn cứ vào khoản 1 Điều 584, Điều 590, khoản 1 Điều 593, Điều 601 BLDS, nghị quyết số 03/2006 ngày 08/7/2006 của HĐTP TANDTC việc án sơ thẩm buộc chủ sở hữu xe ô tô là anh MVT phải bồi thường để đảm bảo quyền lợi cho các bị hại là phù hợp. Việc bị cáo có trách nhiệm với chủ phương tiện hai bên sẽ thương lượng giải quyết hoặc yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án dân sự khác nếu có căn cứ.

2.2. Về yêu cầu tạo điều kiện cho chủ để chủ phương tiện và các gia đình bị hại thỏa thận bồi thường 1 lần (Có phân định rõ trách nhiệm của bị cáo LKN và chủ phương tiện trong bồi thường 1 lần)

Trước khi mở phiên tòa và tại phiên tòa phúc thẩm Tòa án tỉnh Thanh Hóa đã tạo điều kiện cho các bên gặp gỡ thương lượng, thỏa thuận nhưng các bên không thống nhất được với nhau về mức bồi thường, phương thức và trách nhiệm bồi thường, nên việc bồi thường dân sự sẽ thực hiện theo quy định của pháp luật.

[2] Kháng cáo không được chấp nhận một phần, nên bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan phải chịu án phí Hình sự phúc thẩm và dân sự phúc thẩm.Các phần khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị toà không xem xét.

Vì các lẽ trên

Căn cứ Điểm a Khoản 1 Điều 355; Điều 356 BLTTHS.

QUYẾT ĐỊNH

1, Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo LKN và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan MVT. Giữ nguyên bản án sơ thẩm 57/2019/HSSTngày 08/11/2019 của TAND huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa về hình phạt của bị cáo và trách nhiệm dân sự. Bổ sung thêm nội dung tuyên về giành quyền cho chủ phương tiện MVT yêu cầu bị cáo LKN hoàn trả số tiền bồi thường trong vụ án dân sự khác nếu có căn cứ.

Căn cứ: Căn cứ vào điểm e Khoản 2, khoản 5 Điều 260; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Căn cứ khoản 1 Điều 584, Điều 590, khoản 1 Điều 593, điều 601 BLDS. Nghị quyết 03/2006 ngày 8/7/2006 của HĐTP TANDTC.

Xử phạt: Bị cáo LKN 04 năm 06 tháng tù (bốn năm sáu tháng) tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ ". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án. Được trừ đi 07 tháng tạm giam. Còn phải chấp hành tiếp 03 năm 11 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự:

* Buộc anh MVT bồi thường cho anh NNL tổng cộng: 332.137.774 đồng (ba trăm ba mươi hai triệu một trăm ba bảy nghìn bảy trăm bảy tư đồng)

- Buộc anh MVT bồi thường mỗi tháng khoản tiền chi phí chăm sóc cho anh NNL là 9.000.000 đồng (chín triệu đồng), kể từ tháng 11 năm 2018 cho đến khi anh NNL hồi phục sức khỏe hoặc khi anh NNL chết.

- Giành quyền cho gia đình anh NNL được yêu cầu anh MVT bồi thường các khoản chi phí điều trị cho anh NNL phát sinh sau ngày 20/4/2019 bằng vụ án dân sự khác, nếu có căn cứ.

* Buộc Anh MVT bồi thường cho anh PTD tổng cộng: 577.791.755 đồng. Được trừ đi 5.000.000 đồng bị cáo đã bồi thường. Anh MVT phải bồi thường số tiền còn lại là: 572.791.755 đồng (năm trăm bảy mươi hai triệu bảy trăm chín mốt nghìn bảy trăm năm mươi lăm đồng)

- Buộc anh MVT bồi thường mỗi tháng khoản tiền chi phí chăm sóc cho anh PTD là 9.000.000 đồng (chín triệu đồng) **.** Kể từ tháng 3/2019 cho đến khi anh PTDhồi phục sức khỏe hoặc khi anh PTDchết.

- Giành quyền cho gia đình anh PTD được yêu cầu anh MVT bồi thường các khoản chi phí điều trị cho anh PTDphát sinh sau ngày 08/4/2019 bằng vụ án dân sự khác, nếu có căn cứ.

* Giành quyền cho chủ phương tiện anh MVT yêu cầu bị cáo LKN hoàn trả số tiền bồi thường trong vụ án dân sự khác nếu có căn cứ.

2, **Án phí**: Bị cáo LKN phải nộp 200.000đ án phí HSPT và anh MVT phải 300.000đ án phí DSPT.

3, Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nơi nhận:
-VKSND tỉnh Thanh Hóa
-VKSND huyện Quảng Xương
-TAND huyện Quảng Xương
-Công an huyện Quảng Xương
-THADS huyện Quảng Xương
-Bị cáo, bị hại
-Lưu hồ sơ vụ án
-Lưu VP Toà Hình sự.

Lê Thị Dung